

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18 – 6 – 2021

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Lê Quốc Thới

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa: Bà Từ Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 126/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021. Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Trang Th, sinh năm 1999 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Anh Lê Hoài Th, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 16 – 3 – 2021 nguyên đơn chị Trương Thị Trang Th trình bày:*

Về hôn nhân: Vào năm 2019, sau khi quen biết, tìm hiểu và được sự thống nhất của gia đình chị và anh Lê Hoài Th đã đi đến hôn nhân, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy

ban nhân dân xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 22/2020 ngày 12/3/2020. Sau khi kết hôn, không lâu sau thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, quan điểm bất đồng trầm trọng. Nguyên nhân là do anh Th không quan tâm chăm lo, xây dựng gia đình, ham mê chơi bời, rượu chè nên từ đó vợ chồng thường xuyên cãi nhau và dẫn đến ly hôn 03 tháng nay. Việc mâu thuẫn giữa vợ chồng đã được hàn gắn nhiều lần nhưng anh Th không sửa đổi.

Nay xét thấy hôn nhân giữa chị và anh Th không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, chị không còn tình cảm vợ chồng với anh Th, hôn nhân duy trì cũng không đem lại hạnh phúc. Do đó, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Hoài Th.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh Th có 01 con chung tên Lê Hoài Nam, sinh ngày 05/9/2019, hiện con đang sống chung với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Lê Hoài Th, Tòa án đã tổng đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập anh Th để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Th vắng mặt không lý do. Chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Trương Thị Trang Th được ly hôn với anh Lê Hoài Th; Giao con chung tên Lê Hoài Nam, sinh ngày 05/9/2019 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 800.000/tháng cho đến cháu Nam tròn 18 tuổi; án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu 300.000 đồng; án phí cấp dưỡng nuôi con anh Th phải chịu 300.000 đồng.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Trương Thị Trang Th và anh Lê Hoài Th là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Lê Hoài Th có địa chỉ tại ấp TT, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà

Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập anh Lê Hoài Th hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Th vắng mặt không lý do, chị Th có đơn xin vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với anh Th, chị Th theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Trương Thị Trang Th và anh Lê Hoài Th kết hôn vào năm 2020 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 22/2020 ngày 12/3/2020. Do đó, hôn nhân của chị Th và anh Th là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Th và anh Th thực sự có xảy ra trong thời gian dài nhưng không thể hàn gắn được, chị Th và anh Th đã sống ly thân với nhau từ cuối năm 2020 cho đến nay. Do hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Th yêu cầu ly hôn với anh Th. Anh Th đã được Tòa án thông báo về việc chị Th yêu cầu ly hôn nhưng anh Th không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị Th, cho thấy anh Th không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn giữa chị Th và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh Th là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Xét thấy, từ khi ly thân cho đến nay cháu Lê Hoài Nam do chị Trương Thị Trang Th trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống, chị Th có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Th đã được Tòa án thông báo về việc yêu cầu nuôi con của chị Th nhưng anh Th không có ý kiến. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm cháu Lê Hoài Nam chưa đủ 36 tháng tuổi, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu nuôi con chung của chị Th phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Th yêu cầu anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đến khi các con đủ 18 tuổi, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho*

con”, do đó việc chị Th yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định nên chấp nhận. Buộc anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Th không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Th vắng mặt tại phiên tòa, anh Th không có ý kiến gì về con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Trương Thị Trang Th phải chịu 300.000 đồng, về án phí cấp dưỡng nuôi con anh Lê Hoài Th phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trương Thị Trang Th được ly hôn với anh Lê Hoài Th.

Về con chung: Giao con chung tên Lê Hoài Nam, sinh ngày 05/9/2019 cho chị Trương Thị Trang Th tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Lê Hoài Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 800.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Th có đơn yêu cầu thi hành án, anh Th chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trương Thị Trang Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006223 ngày 17/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước chị Th nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lê Hoài Th không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Hoài Th phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Trương Thị Trang Th, anh Lê Hoài Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ